TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2026/QĐST-DS V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.	*Gia Lai, ngày 27 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - GIA LAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hồng Hoàng.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Ba – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Trường Minh Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Gia Lai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 24/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc Yêu cầu yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 48/2026/QĐST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Dương M, sinh ngày 03/01/1968; Căn cước công dân số …; nơi thường trú: Tổ A, khu phố T, phường B, tỉnh Gia Lai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Dương B, sinh ngày 03/7/1962, nơi thường trú: Tổ A, khu phố T, phường B, tỉnh Gia Lai.

+ Ông Dương Đ, sinh ngày 08/10/1966, nơi thường trú: Tổ A, khu phố T, phường B, tỉnh Gia Lai.

+ Bà Dương Thị C, sinh ngày 25/9/1970, nơi thường trú: Tổ A, khu phố T, phường B, tỉnh Gia Lai.

+ Ông Dương T, sinh ngày 30/9/1972, nơi thường trú: Khu phố T, phường B, tỉnh Gia Lai.

- *Những người tham gia tố tụng khác:* Không có.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai, người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Dương M trình bày: Cha của ông M là ông Dương T1 sinh năm 1932, nơi cư trú cuối cùng: Tổ A, khu phố T, phường B, tỉnh Gia Lai. Trong năm 1972, lúc này đang chiến tranh loạn lạc, ông Dương T1 ra đi và mất tích từ đó đến nay không về. Sau khi chiến tranh kết thúc ngày 30/4/1975, gia đình đã cố gắng nhiều lần liên lạc, tìm kiếm nhưng không có tin tức gì xác thực là ông Dương T1 còn sống. Nay ông M yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Dương T1 là người đã chết theo quy định của pháp luật.

- Theo bản tự khai, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Dương B, ông Dương Đ, bà Dương Thị C, ông Dương T đều trình bày: Cha của các ông bà là ông Dương T1 sinh năm 1932, nơi cư trú cuối cùng: Tổ A, khu phố T, phường B, tỉnh Gia Lai. Trong năm 1972, lúc này đang chiến tranh loạn lạc, ông Dương T1 ra đi và mất tích từ đó đến nay không về. Sau khi chiến tranh kết thúc ngày 30/4/1975, gia đình đã cố gắng nhiều lần liên lạc, tìm kiếm nhưng không có tin tức gì xác thực là ông Dương T1 còn sống. Nay ông M yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Dương T1 là người đã chết thì các ông bà đồng ý.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai về việc giải quyết việc dân sự: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu và tại phiên họp; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng theo qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết việc dân sự, đề nghị: Chấp nhận yêu cầu ông M, tuyên bố ông Dương T1 là đã chết, ngày chết là ngày 02/5/1980. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm và chi phí đăng tin: Ông M phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Gia Lai nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật: Ông M có đơn yêu cầu tuyên bố ông Dương T1 là đã chết, ông T1 có nơi cư trú cuối cùng tại khu phố T, phường B, tỉnh Gia Lai. Căn cứ khoản 4 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Gia Lai và quan hệ pháp luật được xác định là Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.

[2] Ông Dương M và ông Dương B, ông Dương Đ, bà Dương Thị C, ông Dương T đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Việc ông T1 bỏ nhà đi vào năm 1972 và vắng mặt tại địa phương đến nay không về đã được Trưởng khu phố T, phường B, tỉnh Gia Lai xác nhận là

đúng. Các con của ông T1 cũng xác định ông T1 bỏ nhà đi từ năm 1972 và mất tích đến nay không có tin tức gì. Như vậy, có thể xác định năm 1972, ông T1 bỏ nhà đi và mất tích đến nay là đúng sự thật.

[4] Tòa án nhân dân khu vực 6 - Gia Lai đã có Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 671/2025/QĐ-TA ngày 16/10/2025 đối với ông T1. Việc thông báo tìm kiếm thông tin về ông T1 được đăng, phát trên B1 (các số báo 85, 86, 87 ra các ngày 22, 24, 29/10/2025), trên Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng vào lúc 15 giờ 00 phút đến 16 giờ 00 phút các ngày 21, 22, 23/10/2025 và trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án, Ủy ban nhân dân tỉnh G. Đến nay, đã hết thời hạn thông báo nhưng vẫn không có tin tức xác thực là ông T1 còn sống.

[5] Theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự thì người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp biệt tích trong chiến tranh sau 05 năm, kể từ ngày chiến tranh kết thúc mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống. Vì vậy, ông M yêu cầu tuyên bố ông T1 là đã chết là đúng pháp luật, phù hợp thực tế nên yêu cầu của ông được chấp nhận.

[6] Thời hạn 05 năm, kể từ ngày chiến tranh kết thúc được tính từ ngày 01/5/1975 đến hết ngày 01/5/1980 và ngày chết của ông T1 được xác định là ngày 02/5/1980.

[7] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự: Ông M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

[8] Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm ông T1 trên B1 và Đ1 là 4.500.000 đồng, do ông M chịu và đã nộp xong.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 6 - Gia Lai là phù hợp, đúng qui định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; các điều 370, 371, 372, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 71, 72 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Ông Dương T1, sinh năm 1932, nơi cư trú cuối cùng: Tổ A, khu phố T, phường B, tỉnh Gia Lai là đã chết.

- Ngày chết của ông Dương T1 là ngày 02/5/1980.

- Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác; quan hệ tài sản của ông Dương T1 được giải quyết như đối với người đã chết và tài sản của ông Dương T1 được giải quyết theo qui định của pháp luật về thừa kế.

- Về lệ phí: Ông Dương M phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Ông M đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003529 ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai nên được khấu trừ, ông M đã nộp đủ.

- Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm ông T1 do ông M chịu, ông M đã nộp xong.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 6 - Gia Lai;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Ủy ban nhân dân phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Hồng Hoàng